

Số 685/BC-UBND

U Minh, ngày 25 tháng 8. năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở xã U Minh sau sắp xếp đơn vị hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-ĐGS ngày 13/8/2026 của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về giám sát tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau sau sắp xếp đơn vị hành chính; Công văn số 13742/UBND-NC ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân xã U Minh báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Việc ban hành văn bản, kế hoạch triển khai

Ngay sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã tập trung kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ, duy trì hoạt động quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công. Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp được chỉ đạo tham mưu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quy chế làm việc; phân công lãnh đạo, công chức, viên chức theo lĩnh vực phụ trách và vị trí việc làm.

Một số văn bản trực tiếp liên quan đến kiện toàn tổ chức bộ máy đã được ban hành gồm: Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, Nghị quyết số 07/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND cùng ngày 01/7/2025 của HĐND xã về thành lập, tương ứng, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND xã U Minh; Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 01/7/2025 về thành lập các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 24/12/2025; Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 về tổ chức lại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành Trung tâm Công ích xã U Minh; Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công ích và các văn bản phân công nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức và đơn vị trực thuộc.

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, chính quyền xã đã ban hành 8.350 văn bản các loại. Trong số đó có 50 văn bản trực tiếp liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, gồm 15 nghị quyết, 02 quyết định, 06 kế hoạch và 27

công văn; trong đó, năm 2025 ban hành 31 văn bản và 06 tháng đầu năm 2026 ban hành 19 văn bản¹.

Các nghị quyết của HĐND xã tập trung vào việc thành lập các Ban HĐND, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công; thành lập các Tổ đại biểu HĐND; ban hành, sửa đổi quy chế làm việc; giao biên chế cán bộ, công chức; điều chỉnh tổ chức, địa bàn phụ trách và sắp xếp, sáp nhập các ấp. Các quyết định, kế hoạch và công văn tập trung triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương và kế hoạch của UBND tỉnh; tăng cường phối hợp vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức; quản lý tài sản công sau sắp xếp; giải quyết khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số.

Các văn bản được ban hành tương đối kịp thời, giao các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện, góp phần kiện toàn tổ chức bộ máy, duy trì hoạt động quản lý nhà nước thông suốt, nâng cao trách nhiệm phối hợp và bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết công việc của người dân, tổ chức không bị gián đoạn.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền và phối hợp

UBND xã tổ chức quán triệt các quy định của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền và giải quyết thủ tục hành chính; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu văn bản, tiếp nhận nhiệm vụ, dữ liệu, hồ sơ và quy trình công việc từ cấp huyện trước đây. Công tác phối hợp giữa UBND xã với Thường trực HĐND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và các ấp được duy trì, góp phần ổn định tư tưởng, bảo đảm hoạt động không bị gián đoạn.

Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội, nhóm Zalo và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Nội dung tập trung vào mô hình tổ chức mới, cải cách hành chính, chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và các chủ trương, chính sách có liên quan.

UBND xã đã tổ chức 12 cuộc hội nghị quán triệt, tuyên truyền với 540 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tham dự; đăng tải, phát sóng 42 tin, bài, chương trình tuyên truyền về việc sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Qua triển khai, nhận thức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; cán bộ và Nhân dân cơ bản đồng tình, ủng hộ chủ trương sắp xếp, tin tưởng vào hoạt động của chính quyền địa phương. Tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trên địa bàn ổn định; các ý kiến, thắc mắc và phản ánh phát sinh được tiếp nhận, giải

¹ Trong đó: HĐND xã ban hành 18 văn bản (15 nghị quyết, 01 kế hoạch, 02 công văn); UBND xã ban hành 32 văn bản (02 quyết định, 05 kế hoạch, 25 công văn).

thích, hướng dẫn và xử lý kịp thời, không để phát sinh vụ việc phức tạp hoặc ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc và trách nhiệm thực thi công vụ

UBND xã duy trì chế độ giao ban, theo dõi tiến độ, phân công trách nhiệm cho người đứng đầu; chỉ đạo xử lý các khó khăn phát sinh trong tiếp nhận nhiệm vụ mới, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý tài sản, tài chính, tổ chức nhân sự và chuyển đổi số. Cán bộ, công chức, viên chức cơ bản chấp hành phân công, chủ động nghiên cứu quy định mới, phối hợp xử lý công việc trong điều kiện khối lượng nhiệm vụ tăng và nhiều vị trí phải kiêm nhiệm.

UBND xã thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, kiểm tra chuyên đề và theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị. Nội dung tập trung vào việc kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện phân cấp, phân quyền; giải quyết thủ tục hành chính; quản lý tài chính, tài sản công; chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị cơ bản chấp hành nghiêm sự chỉ đạo, điều hành; các ý kiến, kết luận và kiến nghị được tiếp thu, khắc phục kịp thời. Các nhiệm vụ được triển khai cơ bản bảo đảm tiến độ, không để gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân. Một số nội dung còn chậm ở thời điểm đầu đã được lãnh đạo UBND xã kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh và đẩy nhanh tiến độ; chưa ghi nhận trường hợp thiếu trách nhiệm hoặc vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật. Tinh thần trách nhiệm, ý thức phối hợp và thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức có chuyển biến tích cực.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự

1.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập

Sau sắp xếp, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã gồm: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Phục vụ hành chính công. UBND xã tổ chức lại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành Trung tâm Công ích xã U Minh theo Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 24/12/2025 và Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 29/12/2025; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 29/01/2026. Trung tâm thực hiện dịch vụ sự nghiệp công và nhiệm vụ công ích trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, môi trường, nông nghiệp, khuyến nông, thú y, OCOP, khuyến công, quản lý di tích và các nhiệm vụ khác do UBND xã giao. UBND xã đồng thời thành lập Ban Quản lý dự án xã U Minh và tiếp nhận nguyên trạng Trạm Y tế xã. Các cơ quan, đơn vị cơ bản ổn định tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên, chưa để phát sinh khoảng trống trong quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công thiết yếu.

Đối với mạng lưới trường học từ ngày 01/7/2025, trên địa bàn xã có 11 trường, gồm 03 trường mầm non, 06 trường tiểu học và 02 trường trung học cơ

sở. Thực hiện Phương án số 07/PA-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã U Minh và Phương án số 04/PA-UBND ngày 05/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau, xã tiến hành sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng hợp lý đội ngũ, cơ sở vật chất.

Sau sắp xếp toàn xã còn 07 trường, gồm 02 trường mầm non, 03 trường tiểu học và 02 trường trung học cơ sở; giảm 04 trường, tương ứng giảm 36,36% số đầu mối so với trước sắp xếp. Trong đó, cấp mầm non giảm từ 03 trường xuống còn 02 trường, giảm 01 đầu mối, đạt tỷ lệ 33,33%; cấp tiểu học giảm từ 06 trường xuống còn 03 trường, giảm 03 đầu mối, đạt tỷ lệ 50%; cấp trung học cơ sở giữ nguyên 02 trường.

Việc sắp xếp được thực hiện thông qua sáp nhập Trường Mầm non Hoa Sen vào Trường Mầm non Hướng Dương; sáp nhập Trường Tiểu học Võ Trường Toản vào Trường Tiểu học Võ Thị Sáu; sáp nhập Trường Tiểu học Trần Đại Nghĩa vào Trường Tiểu học Mạc Cửu; sáp nhập Trường Tiểu học Đỗ Thừa Luông và điểm Tuổi Trẻ của Trường Tiểu học Võ Thị Sáu vào Trường Tiểu học Trần Quốc Toản. Các cơ sở trường học cũ tiếp tục được bố trí làm phân hiệu hoặc điểm trường, góp phần duy trì điều kiện học tập thuận lợi cho học sinh, hạn chế xáo trộn và không làm gián đoạn hoạt động dạy và học.

Sau sắp xếp, số cán bộ quản lý trường học giảm từ 24 người xuống còn 18 người; 06 cán bộ quản lý dôi dư đều được xây dựng phương án bố trí phù hợp, gồm 04 người chuyển làm giáo viên, 01 người bố trí công tác khác và 01 người nghỉ chế độ theo nguyện vọng. Đội ngũ 229 giáo viên cơ bản được giữ ổn định, tiếp tục bố trí giảng dạy tại các trường, phân hiệu và điểm trường. Các trường đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động, đề án vị trí việc làm, phương án bố trí nhân sự, tài sản và cơ sở vật chất theo mô hình mới, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả.

1.2. Biên chế, vị trí việc làm và bố trí nhân sự

Đối với cán bộ, công chức xã, theo Phương án số 09/PA-UBND ngày 06/8/2026, biên chế được giao 40 người, hiện có 36 người, gồm 17 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và 19 công chức, còn thiếu 04 người. Tổng số biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách được giao 315 người, hiện có 310 người, còn thiếu 05 người. Riêng Trung tâm Công ích được giao 09 người làm việc năm 2026, hiện có 05 viên chức, còn thiếu 04 người; đội ngũ hiện có phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực.

UBND xã đã chủ động rà soát, bố trí lại đội ngũ theo năng lực, sở trường; thực hiện thủ tục điều động, tiếp nhận, phân công, bổ nhiệm và xây dựng nhu cầu tuyển dụng theo thẩm quyền. Đối với các vị trí chưa bố trí được người, xã phân công kiêm nhiệm để bảo đảm hoạt động không gián đoạn. Trung tâm Công ích đang xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ, dự kiến 09 vị trí với nhu cầu 09 người; trước mắt ưu tiên bổ sung 04 người còn thiếu ở các vị trí trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Một số đơn vị mới thành lập hoặc tiếp

nhận tiếp tục hoàn thiện đề án vị trí việc làm, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ và phương án bố trí nhân lực.

Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của UBND xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 06/4/2026, có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02269/QĐ-UBND ngày 25/12/2025. Danh mục được phê duyệt gồm 33 vị trí việc làm, trong đó có 11 vị trí lãnh đạo, quản lý, 19 vị trí chuyên môn, nghiệp vụ và 03 vị trí hỗ trợ, phục vụ.

Qua rà soát có 30/30 người được bố trí đúng vị trí việc làm và 30/30 người có ngạch công chức phù hợp. Đây là số công chức thuộc 04 cơ quan được rà soát theo Đề án vị trí việc làm Ngày 13/8/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2993/QĐ-UBND phê duyệt Phương án thay đổi vị trí việc làm, xếp ngạch công chức của UBND xã theo Phương án số 09/PA-UBND ngày 06/8/2026. UBND xã đang tổ chức thực hiện phương án đã được phê duyệt; đồng thời tiếp tục rà soát, bố trí, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ theo vị trí việc làm, trình độ chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ.

1.3. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

Trước khi kết thúc hoạt động có 10 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Sau sắp xếp, địa phương bố trí lại 06 người tiếp tục công tác tại các ấp; đã rà soát, lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với 03 người, với tổng kinh phí dự kiến 721.665.000 đồng; còn 01 trường hợp đang mang thai, tiếp tục được bố trí thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Công ích và chưa giải quyết chế độ.

Đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, có 49 người xin nghỉ; trong đó 17 người được xác định dôi dư do sắp xếp, tổng kinh phí dự kiến 2.314.330.000 đồng; 32 trường hợp nghỉ do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ, tổng kinh phí dự kiến đề nghị tỉnh hỗ trợ 6.295.111.290 đồng. UBND xã đã rà soát, lập danh sách, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và tổ chức thẩm định theo quy định.

Đến nay 03 trường hợp người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc diện đề nghị giải quyết chế độ và 32 trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở ấp nghỉ do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ chưa được chi trả kinh phí hỗ trợ. UBND xã đã rà soát, tổng hợp hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết; trong đó, kinh phí dự kiến đối với 32 trường hợp ở ấp là 6.295.111.290 đồng.

1.4. Thực hiện phân cấp, phân quyền và nhiệm vụ mới

UBND xã tổ chức quán triệt quy định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền; phân công cơ quan, công chức tham mưu theo từng lĩnh vực; chủ động tiếp nhận hồ sơ, dữ liệu và quy trình công việc từ cơ quan cấp huyện trước đây. Việc giao thẩm quyền cho cấp xã bước đầu giúp rút ngắn đầu mối, nâng cao tính chủ động, tạo điều kiện xử lý công việc gần dân hơn.

Tuy nhiên, một số nhiệm vụ chuyên sâu như quản lý viên chức, tổ chức đơn vị sự nghiệp, tuyển dụng, xếp lương, quản lý y tế, giáo dục, đất đai, tài sản công và các nhiệm vụ công ích đòi hỏi chuyên môn cao trong khi nhân lực, kinh nghiệm và điều kiện bảo đảm ở cấp xã chưa đầy đủ. Một số nhiệm vụ còn phải xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

Theo danh mục hiện hành, có 341 nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp xã, gồm 286 nhiệm vụ từ Trung ương và 55 nhiệm vụ từ cấp tỉnh. UBND xã đã phân công cơ quan, công chức đầu mối theo từng lĩnh vực; các nhiệm vụ thực tế phát sinh cơ bản được tiếp nhận, tham mưu và giải quyết đúng thẩm quyền, không để gián đoạn công việc của người dân, tổ chức. Chưa ghi nhận nhiệm vụ phát sinh nhưng không được tiếp nhận hoặc bỏ sót do nguyên nhân chủ quan; đối với một số nội dung chuyên sâu, liên ngành, UBND xã chủ động phối hợp và xin ý kiến hướng dẫn để bảo đảm xử lý đúng quy định.

1.5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mới được giao và khả năng đáp ứng của đội ngũ

UBND xã cơ bản tổ chức tiếp nhận, xử lý đúng thẩm quyền, trình tự và thời hạn; Các nhiệm vụ đang thực hiện chủ yếu là hồ sơ còn trong thời hạn, thực hiện theo lộ trình hoặc cần phối hợp, xin ý kiến chuyên môn.

Các nhiệm vụ mới trên lĩnh vực giáo dục, y tế, đất đai, tài sản công, văn hóa, thông tin, môi trường, nông nghiệp và công ích từng bước được triển khai, cơ bản duy trì hoạt động thường xuyên. Công tác quốc phòng, an ninh, tiếp công dân và giải quyết kiến nghị của cử tri được thực hiện theo quy định; các ý kiến, kiến nghị qua các đợt tiếp xúc cử tri đã được trả lời, không còn tồn đọng. Qua đó cho thấy các cơ quan, đơn vị đã bước đầu thích ứng với phạm vi quản lý và khối lượng nhiệm vụ tăng, bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công không bị gián đoạn.

Về khả năng đáp ứng của đội ngũ, 30/30 công chức thuộc 04 cơ quan được rà soát đều bố trí đúng vị trí việc làm, có ngạch công chức phù hợp. Tuy nhiên, biên chế cán bộ, công chức còn thiếu 04 người, viên chức còn thiếu 05 người; riêng Trung tâm Công ích hiện có 05/09 người nên phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực. Áp lực công việc tập trung ở lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Trung tâm Công ích và một số nhiệm vụ chuyên sâu về đất đai, y tế, giáo dục, tài sản công; vị trí Tư pháp - Hộ tịch có thời điểm phải làm thêm ngoài giờ để bảo đảm tiến độ.

1.6. Kết quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp

Trung tâm Công ích cơ bản duy trì đồng thời các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, văn hóa, thể thao và từng bước triển khai các nhiệm vụ mới về môi trường, nông nghiệp, khuyến nông, OCOP và công ích. Trong 6 tháng đầu năm 2026, đơn vị tham gia phục vụ, tuyên truyền Đại hội Thể dục thể thao Cụm số 04 lần thứ I; đoàn vận động viên xã U Minh đạt 03 giải nhất, 02 giải nhì và 02 giải ba; đồng thời sản xuất video, mã QR giới thiệu Khu di tích lịch sử nơi ở và làm việc của cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Trung tâm tham dự họp dân triển khai mô hình sản xuất lúa - tôm theo hướng hữu cơ với khoảng 300 hộ tại 13 ấp, diện tích khoảng 520 ha; phối hợp hướng dẫn chủ thể OCOP hoàn thiện, nộp hồ sơ trực tuyến. Công tác tuyên truyền bảo vệ nguồn lợi thủy sản và chống khai thác IUU có 07 tin, bài trên Trang thông tin điện tử, 01 tin truyền hình, 02 phóng sự truyền hình và 10 tin, bài, video trên mạng xã hội, ước đạt trên 100.000 lượt xem và tương tác. Đơn vị cũng phối hợp vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan, phát quang, cắt cỏ và xây dựng dự toán ngân sách sự nghiệp bảo vệ môi trường giai đoạn 2027 - 2029.

Công tác tài chính - kế toán, lưu trữ, quản lý hồ sơ, chứng từ và tài sản được thực hiện tốt.

2. Về thủ tục hành chính

2.1. Vận hành hệ thống, kết nối dữ liệu, VNeID và thanh toán trực tuyến

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã triển khai tiếp nhận, xử lý, theo dõi và trả kết quả trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, của tỉnh. Công chức được tạo tài khoản, thực hiện cập nhật hồ sơ từ khâu tiếp nhận, luân chuyển đến theo dõi tiến độ và trả kết quả. Việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và VNeID được duy trì; công chức và Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân đăng nhập, xác thực và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Thanh toán trực tuyến được tuyên truyền, hướng dẫn đối với thủ tục có phát sinh phí, lệ phí; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với các hồ sơ đủ điều kiện và có phát sinh nghĩa vụ tài chính đạt 100%. Tuy nhiên, một bộ phận người dân chưa có tài khoản ngân hàng hoặc chưa quen thao tác nên công chức vẫn phải hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

2.2. Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026, Trung tâm tiếp nhận 3.632 hồ sơ; trong đó 3.559 hồ sơ trực tuyến, chiếm 97,99%; 73 hồ sơ trực tiếp, chiếm 2,01%. Đã giải quyết 3.595 hồ sơ; còn 37 hồ sơ đang xử lý trong hạn. Trong số hồ sơ đã giải quyết, có 3.591 hồ sơ trước và đúng hạn, tương ứng 99,89% số hồ sơ đã giải quyết; 04 hồ sơ trễ hạn, tương ứng 0,11%. Nguyên nhân trễ hạn là do có thời điểm Hệ thống một cửa của tỉnh và phần mềm iLIS phát sinh lỗi, chuyên viên không thể cập nhật, trả kết quả đúng thời gian.

2.3. Số hóa, trả kết quả điện tử, đơn giản hóa thủ tục và mức độ hài lòng

Trung tâm thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết theo quy định; 100% hồ sơ tiếp nhận được số hóa. Việc trả kết quả điện tử được thực hiện đối với thủ tục đủ điều kiện và theo lựa chọn của người dân. Quy trình tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả được rà soát; trách nhiệm của công chức, bộ phận chuyên môn được phân công nhằm hạn chế tồn đọng, chậm trễ.

Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị được tổ chức theo quy định. Trung tâm chưa tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

2.4. Tổ chức, nhân lực và điều kiện hoạt động của Trung tâm

Trung tâm được bố trí 06 công chức, gồm 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 04 chuyên viên, thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ theo nhóm lĩnh vực. Cơ sở vật chất gồm bàn ghế giao dịch, máy vi tính, máy in, máy scan, thiết bị mạng, hệ thống lấy số tự động, thiết bị đánh giá mức độ hài lòng, đường truyền Internet riêng và Wi-Fi miễn phí. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước và đúng hạn ở mức cao; mô hình Tổ giải quyết thủ tục hành chính lưu động và “Ngày thứ Bảy hành chính vì Nhân dân phục vụ” được duy trì.

Khó khăn chủ yếu là hệ thống phần mềm đôi lúc lỗi hoặc chạy chậm; một số thiết bị đã qua thời gian sử dụng; lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch có số lượng hồ sơ lớn nhưng chỉ có 01 công chức đảm nhận; chuyên viên phải làm thêm ngoài giờ; một số người dân chưa thành thạo thao tác dịch vụ công và thanh toán trực tuyến.

3. Về cơ sở vật chất, tài sản công và chính sách hỗ trợ

3.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin

Xã đã đầu tư, nâng cấp 02 phòng họp trực tuyến; hệ thống Internet tốc độ 400 Mbps được kết nối đến các phòng, ban, bộ phận chuyên môn; có 07 máy scan phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu. Trung tâm Phục vụ hành chính công được bố trí đường truyền riêng, hệ thống lấy số tự động, thiết bị đánh giá mức độ hài lòng và các thiết bị phục vụ giao dịch. Sau sắp xếp, xã đã sử dụng nguồn kinh phí tỉnh hỗ trợ và ngân sách địa phương hơn 800.000.000 đồng để sửa chữa, cải tạo trụ sở Đảng ủy, UBND xã và các cơ quan chuyên môn; đồng thời bố trí hơn 500.000.000 đồng mua sắm trang thiết bị cần thiết, ưu tiên Trung tâm Phục vụ hành chính công, góp phần duy trì hoạt động và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trang thiết bị làm việc đã được phân bổ theo chức năng, nhiệm vụ nhưng chưa đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị, một số máy vi tính sử dụng hệ điều hành cũ, xử lý chậm, chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cài đặt các ứng dụng mới. Một số thiết bị đã qua nhiều năm sử dụng, hư hỏng hoặc không còn đáp ứng yêu cầu công việc, cần được sửa chữa, điều chuyển hoặc thanh lý theo quy định.

Đối với Trung tâm Công ích, hiện có 04 máy tính để bàn phục vụ 05 viên chức, còn thiếu 01 máy tính; có 01 máy ảnh nhưng chưa có máy quay chuyên dụng, thiết bị phụ trợ, phòng thu và phương tiện phục vụ tuyên truyền lưu động.

3.2. Giao dự toán, phân bổ và sử dụng kinh phí

Việc giao dự toán, phân bổ dự toán, quản lý và sử dụng ngân sách được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và quyết định của cấp có thẩm quyền; các nội dung dự toán, tình hình thực hiện và quyết toán được công khai theo quy định. Các khoản thu, chi được hạch toán đầy đủ, có chứng từ, thực hiện kiểm

soát chi, đối chiếu và quyết toán; cơ bản bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Quyết toán ngân sách năm 2025: tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 192.098.659.002 đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 894.955.159 đồng. Tổng thu cân đối ngân sách địa phương là 189.014.671.354 đồng, gồm thu hưởng theo phân cấp 894.955.159 đồng, thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 187.819.410.130 đồng, thu kết dư 56.611.260 đồng và thu chuyển nguồn 243.694.805 đồng. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương là 185.263.018.971 đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 22.379.838.958 đồng, chi thường xuyên 162.883.180.013 đồng; số chuyển nguồn sang năm sau là 3.751.652.383 đồng.

Dự toán ngân sách năm 2026: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.000.000.000 đồng; tổng thu ngân sách địa phương 140.903.000.000 đồng, gồm thu hưởng theo phân cấp 730.000.000 đồng, thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên 129.767.000.000 đồng và thu bổ sung có mục tiêu 10.406.000.000 đồng. Tổng chi ngân sách địa phương là 140.903.000.000 đồng, gồm chi đầu tư phát triển 15.580.000.000 đồng, chi thường xuyên 122.764.000.000 đồng và dự phòng ngân sách 2.559.000.000 đồng. Việc phân bổ tập trung bảo đảm hoạt động thường xuyên, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, sửa chữa cơ sở vật chất và các nhiệm vụ phát sinh sau sắp xếp.

3.3. Sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà, đất và tài sản công

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã đã tổ chức tiếp nhận tài sản công của các đơn vị cũ theo danh mục bàn giao, đồng thời tiếp tục đối chiếu, hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với các tài sản chưa đầy đủ thủ tục, xã đang quản lý 04 khối trụ sở làm việc của cơ quan hành chính và 11 cơ sở, trụ sở của các đơn vị sự nghiệp; 01 xe ô tô; 10 xe mô tô cùng máy móc, trang thiết bị và tài sản khác theo danh mục kiểm kê.

Các trụ sở hiện có cơ bản được bố trí sử dụng đúng công năng; một số hạng mục xuống cấp đã được sửa chữa, cải tạo. Đối với thiết bị còn sử dụng được nhưng cơ quan chuyên môn không còn nhu cầu, UBND xã thống nhất điều chuyển về nhà văn hóa các ấp để tiếp tục khai thác, tránh lãng phí; tài sản hư hỏng, không còn nhu cầu hoặc hết thời gian sử dụng được lập hồ sơ sửa chữa, điều chuyển hoặc thanh lý. Hiện Phòng Kinh tế đang thực hiện thủ tục thanh lý thanh lý 10 xe mô tô đã hết thời gian khấu hao, xuống cấp và sửa chữa nhiều lần.

3.4. Bố trí nhà ở, phòng nghỉ cho cán bộ, công chức, viên chức

UBND xã đã bố trí 06 phòng nghỉ công vụ tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu cho cán bộ, công chức, viên chức có nhu cầu lưu trú, qua đó cơ bản đáp ứng điều kiện ăn, ở và sinh hoạt trong thời gian công tác tại địa phương.

4. Về hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số

4.1. Số hóa hồ sơ, cơ sở dữ liệu và liên thông dữ liệu

Xã tăng cường xử lý công việc trên môi trường điện tử; hoàn thành chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ của các đơn vị hành chính trước sáp nhập, đồng thời tiếp tục số hóa tài liệu sau sáp nhập. Việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia, phần mềm dùng chung và dữ liệu dân cư theo Đề án 06 được duy trì phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, kết nối, liên thông giữa một số hệ thống đôi lúc chưa đồng bộ.

4.2. Chữ ký số, văn bản điện tử và hạ tầng kỹ thuật

Có 100% cán bộ, công chức sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice, thư điện tử công vụ; khoảng 80% văn bản tham mưu, ban hành được ký số và xử lý trên môi trường điện tử. Xã đã phối hợp đề nghị cấp mới 06 chứng thư số cho tổ chức, 46 chứng thư số cho cá nhân; điều chỉnh thông tin 30 chứng thư số; cấp mới 78 tài khoản thư điện tử công vụ. Hệ thống Internet, phòng họp trực tuyến và thiết bị số hóa được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng hoạt động thường xuyên.

4.3. Mức độ tiếp cận, sử dụng dịch vụ số và kỹ năng số

Toàn xã đã kiện toàn 15 Tổ công nghệ số cộng đồng với 90 thành viên. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các tổ trực tiếp hướng dẫn 5.783 hộ gia đình, chiếm 75,54% số hộ, sử dụng iCaMau, VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, VnCare và các nền tảng thiết yếu; có 2.932 tài khoản tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”. Mô hình “Sóng số U Minh” trao tặng 30 điện thoại thông minh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn; 04 ấp được lựa chọn thí điểm mô hình “Áp số kiểu mẫu”.

Mô hình “Ngày thứ Bảy hành chính vì Nhân dân phục vụ” đã tổ chức 04 đợt tại các ấp Đường Cuốc, Công Điền, Tiểu Dừa và Kim Đài, với trên 200 lượt người dân tham gia. Trung tâm Công ích duy trì tiếp sóng và phát thanh bình quân khoảng 04 giờ 30 phút/ngày, tổng thời lượng lũy kế hơn 1.015 giờ 20 phút; đăng tải 634 tin, bài trên Trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội, đạt khoảng 4,23 triệu lượt tiếp cận, xem và tương tác; cộng tác 165 tin, bài, đề tài với Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau và 03 tin, bài, đề tài với cơ quan báo chí Trung ương. Nhóm Zalo phổ biến pháp luật đã chia sẻ 1.560 lượt tài liệu, với khoảng 11.697 lượt tiếp cận.

Trên địa bàn có 330 cơ sở sản xuất, kinh doanh, 26 doanh nghiệp và 01 chợ trung tâm. Tại chợ có khoảng 40 hộ kinh doanh thường xuyên; 40/40 hộ đã mở tài khoản ngân hàng và đăng ký thanh toán bằng mã QR. Có trên 500 hộ nông dân sử dụng nền tảng 2 Nông. Các trường học, cơ quan, đơn vị sử dụng

Internet bằng thông rộng và hóa đơn điện tử; việc tuyên truyền ứng dụng y tế số, bảo hiểm y tế và các nền tảng số tiếp tục được đẩy mạnh.

5. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được triệu tập, phân công đều tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tỉnh và các sở, ngành tổ chức về vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; phân cấp, phân quyền; tổ chức bộ máy; quản lý công chức, viên chức; giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng phần mềm chuyên ngành, chữ ký số, số hóa hồ sơ; nghiệp vụ giáo dục, y tế, văn hóa, lao động và an sinh xã hội. Sau tập huấn, các cơ quan, đơn vị tổ chức trao đổi, phổ biến lại nội dung có liên quan, vận dụng vào xử lý công việc; qua theo dõi, đội ngũ cơ bản nắm được quy trình, yêu cầu nghiệp vụ và đáp ứng nhiệm vụ được giao.

6. Việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tiếp công dân, đơn thư và quốc phòng

6.1. An ninh, trật tự, an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn cơ bản ổn định; không phát hiện hoạt động của các tổ chức phản động, khủng bố, chống đối chính trị; chưa phát hiện tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", sai phạm của cán bộ, đảng viên, mâu thuẫn hoặc mất đoàn kết nội bộ. Tuy nhiên, tranh chấp, khiếu kiện giữa một số hộ dân tại ấp 30/4, ấp Cái Tàu với Công ty Lâm nghiệp U Minh Hạ đã kéo dài nhiều năm, có trường hợp khiếu kiện vượt cấp, tiềm ẩn nguy cơ bị lợi dụng, kích động; Công an xã đã chủ động phối hợp, tham mưu giải quyết, không để hình thành "điểm nóng".

Công tác điều tra, xử lý tội phạm đã phát hiện, khởi tố 14 vụ, liên quan 17 bị can. Trong đó, tội phạm về trật tự xã hội có 08 vụ, 08 bị can, gồm: trộm cắp tài sản 04 vụ, 05 bị can; cố ý gây thương tích 03 vụ, 03 bị can; giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi 01 vụ, chưa khởi tố bị can. Tội phạm liên quan tệ nạn xã hội có 02 vụ đánh bạc, 03 bị can. Tội phạm về ma túy có 04 vụ, 06 bị can, gồm: tàng trữ trái phép chất ma túy 02 vụ, 03 bị can; mua bán trái phép chất ma túy 01 vụ, 01 bị can; sử dụng trái phép chất ma túy 01 vụ, 02 bị can.

Về xử phạt vi phạm hành chính, Công an xã báo cáo đã phát hiện, xử lý 169 vụ, liên quan 203 cá nhân; cảnh cáo 03 đối tượng. Theo từng nhóm: trật tự xã hội 15 vụ, 15 đối tượng, phạt 14,75 triệu đồng và cảnh cáo 01 đối tượng; tệ nạn xã hội 12 vụ, 46 đối tượng, phạt 42,35 triệu đồng; kinh tế 02 vụ, 02 đối tượng, phạt 0,8 triệu đồng; ma túy 28 vụ, 28 đối tượng, phạt 38,2 triệu đồng và cảnh cáo 02 đối tượng; quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự 01 vụ, 01 cá nhân, phạt 1,5 triệu đồng; đăng ký, quản lý cư trú 08 trường hợp, 08 cá nhân, phạt 06 triệu đồng; trật tự an toàn giao thông 103 trường hợp, 103 cá nhân, phạt 53,4 triệu đồng.

Công an xã đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa 04 đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hiện quản lý 25 người sử dụng trái phép chất ma túy và 09 người sau cai nghiện; vận động thu gom 38 vũ khí, công cụ hỗ trợ. Lực

lượng tổ chức 457 ca tuần tra với 2.895 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, phát hiện 103 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, xử phạt 53,4 triệu đồng. Công tác phòng cháy, chữa cháy đã kiểm tra 36 lượt tại 54 cơ sở, không phát hiện vi phạm.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn quản lý rộng, mạng lưới kênh rạch chằng chịt, xen lẫn vùng đệm và rừng tràm nên việc tiếp cận một số điểm vùng sâu, vùng xa có lúc còn chậm. Khối lượng điều chỉnh, làm sạch dữ liệu dân cư tăng; nhu cầu cập nhật căn cước, điều chỉnh và xác nhận thông tin cư trú của người dân tăng, có thời điểm gây quá tải tại bộ phận tiếp dân. Khối lượng công việc của lực lượng Công an chính quy tăng; việc hợp nhất, bố trí các tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở cần thời gian ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ và bồi dưỡng nghiệp vụ. Trụ sở làm việc, phòng tiếp dân, kho lưu trữ hồ sơ và nơi trực chiến còn chật hẹp, cần được đầu tư, nâng cấp.

Đối với phản ánh, tâm tư của người dân, Công an xã đã tuyên truyền, giải thích các giấy tờ cũ vẫn còn giá trị sử dụng và được điều chỉnh, cập nhật dần theo nhu cầu giao dịch, không bắt buộc đổi đồng loạt; phân công lực lượng cập nhật thông tin trong cơ sở dữ liệu dân cư và chia sẻ dữ liệu với cơ quan liên quan. Đơn vị tham mưu ban hành quy chế, kế hoạch phối hợp giữa Công an xã với Bộ đội Biên phòng; công khai số điện thoại trực ban và Cảnh sát khu vực tại nhà văn hóa ấp; duy trì tuần tra đêm; triển khai mô hình camera an ninh; kiện toàn lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự tại các ấp. Đối với kiến nghị nâng cấp giao thông nông thôn, Công an xã phối hợp Ban nhân dân ấp rà soát, ghi nhận các tuyến đường hư hỏng, xuống cấp và tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét định hướng đầu tư.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã U Minh, công tác nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân được thực hiện qua họp dân, sinh hoạt khu dân cư, tiếp xúc cử tri, hòm thư góp ý và các kênh phản ánh trực tuyến. Trong năm 2025, Mặt trận đã phối hợp tổ chức 21 cuộc tuyên truyền, thu hút hơn 5.000 lượt Nhân dân tham gia; tổ chức 10 cuộc giám sát về chính sách an sinh xã hội, công tác bầu cử, giải quyết kiến nghị cử tri, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tiếp công dân; tổ chức 05 cuộc phản biện xã hội, ghi nhận 50 lượt ý kiến của Nhân dân. Các ý kiến được tổng hợp, chuyển đến cấp ủy, HĐND, UBND xã và cơ quan liên quan xem xét, giải quyết. Báo cáo ghi nhận Nhân dân tin tưởng, đồng thuận với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Trong 8 tháng đầu năm 2026, Mặt trận phối hợp lồng ghép tuyên truyền tại các cuộc họp dân, sinh hoạt tổ nhân dân tự quản, sinh hoạt chi hội, đoàn thể với trên 570 lượt người tham dự; tiếp nhận và phản ánh 270 lượt ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến đất đai, môi trường, giao thông nông thôn, chính sách xã hội và thủ tục hành chính. Các ý kiến đều được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền; qua theo dõi, đa số vụ việc được quan tâm giải quyết đúng quy định. Qua giám sát, Mặt trận đã kiến nghị UBND xã và cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát đối tượng bảo trợ xã hội, khắc phục việc niêm yết công khai chưa thường xuyên, nâng cao chất lượng hướng dẫn thủ tục và chấn chỉnh hồ sơ giải quyết còn chậm. Đồng thời, Ban Giám sát

đầu tư của cộng đồng đã giám sát 05 công trình; các kiến nghị về tiến độ, chất lượng vật tư, vệ sinh môi trường và an toàn thi công cơ bản được tiếp thu, khắc phục kịp thời.

6.2. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

UBND xã, Thường trực HĐND xã và các cơ quan liên quan duy trì công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, chuyển và theo dõi giải quyết đơn thư theo thẩm quyền. Thường trực HĐND xã xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ vào thứ Năm hằng tuần tại trụ sở HĐND - UBND xã. Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026 có 52 ngày tiếp công dân theo lịch, gồm 26 ngày trong 6 tháng cuối năm 2025 và 26 ngày trong 6 tháng đầu năm 2026. Qua các ngày trực không phát sinh lượt công dân đến; không ghi nhận ý kiến, yêu cầu, phản ánh hoặc kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

Ủy ban nhân dân xã đã bố trí địa điểm tiếp công dân riêng tại trụ sở UBND xã với diện tích khoảng 15 m². Tại phòng tiếp công dân đã trang bị đầy đủ bàn ghế, sổ sách, biểu mẫu, niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân theo quy định. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã U Minh Ban hành Nội quy tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của Ủy ban nhân dân xã; mở sổ theo dõi tiếp công dân, sổ tiếp nhận và xử lý đơn thư đầy đủ, đúng quy định. Cán bộ làm công tác tiếp công dân được phân công cụ thể tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về phân công cán bộ, công chức Tiếp công dân; có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Từ tháng 7/2025 đến ngày 31/12/2025 có 13 đơn khiếu nại, tố cáo. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 18/8/2026 có 23 đơn đã xử lý đúng theo quy định.

6.3. Công tác quân sự, quốc phòng địa phương

Ban Chỉ huy Quân sự xã U Minh duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm tình hình địa bàn; rà soát, bổ sung văn kiện tác chiến, sẵn sàng chiến đấu, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; tổ chức luyện tập phương án bảo vệ cơ quan, phòng, chống cháy nổ và chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Công tác phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP được duy trì, góp phần bảo vệ các ngày lễ, sự kiện chính trị và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Sau sắp xếp, Ban Chỉ huy Quân sự xã được giao quản lý 03 trụ sở của Ban Chỉ huy Quân sự các xã Khánh Lâm, Khánh Hòa và Khánh Tiến cũ; trụ sở làm việc hiện tại đặt tại ấp Lung Sen. Các cơ sở được quản lý, sử dụng đúng mục đích, chưa để xảy ra tranh chấp, lấn chiếm. Tuy nhiên, trụ sở tại ấp Lung Sen đã xuống cấp, có vị trí thâm đột, bong tróc; khu vệ sinh tầng 2, tầng 3 hư hỏng và chưa có vòm gác.

Công tác tuyển quân năm 2026 hoàn thành 31/31 công dân, đạt 100% chỉ tiêu; có 03 thí sinh trúng tuyển quân sự và 01 đồng chí được cử đào tạo sĩ quan dự bị. Ban Chỉ huy Quân sự xã cử 02 người bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3; tổ chức lớp đối tượng 4 cho 100 người, 100% đạt yêu cầu, trong đó 81% khá, giỏi; công nhận 08 người hoàn thành nghĩa vụ dân quân thường trực và kết nạp 09 người thực hiện nghĩa vụ dân quân thường trực năm 2026.

7. Tổ chức bộ máy và tình hình hoạt động của HĐND xã sau sắp xếp

Từ ngày 01/7/2025, trong giai đoạn đầu vận hành sau sắp xếp và trước bầu cử HĐND nhiệm kỳ mới, HĐND xã U Minh được kiện toàn với 64 đại biểu, 02 Ban HĐND và 08 Tổ đại biểu phụ trách 21 ấp theo tổ chức địa bàn tại thời điểm đó. Đến cuối năm 2025, HĐND xã đã tổ chức 04 kỳ họp (02 kỳ họp chuyên đề, 02 kỳ họp thường lệ), ban hành 27 nghị quyết; Thường trực và các Ban HĐND xã tổ chức 01 cuộc giám sát, 02 cuộc khảo sát chuyên đề. Trước Kỳ họp thứ Tư, HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tổ chức 08 cuộc tiếp xúc cử tri, có 279 cử tri tham dự; 54 lượt cử tri phát biểu, nêu 101 vấn đề. Trong đó, 63 vấn đề được đại biểu HĐND xã, Thường trực UBND xã và các ngành trao đổi, trả lời trực tiếp; 38 vấn đề được ghi nhận, chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Năm 2026, sau bầu cử HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và sắp xếp địa bàn còn 15 ấp, có 22 đại biểu trúng cử; HĐND xã thành lập 04 Tổ đại biểu và 02 Ban HĐND. HĐND xã đã tổ chức 03 kỳ họp đã ban hành 22 nghị quyết. HĐND xã và Thường trực HĐND xã ban hành 101 văn bản, gồm 22 nghị quyết, 08 quyết định, 21 tờ trình, 06 kế hoạch, 10 báo cáo, 11 giấy mời, 08 công văn, 08 thông báo, 06 chương trình và 01 quy chế. Thường trực và các Ban HĐND xã thực hiện 06 cuộc khảo sát, giám sát chuyên đề về tài sản công, bầu cử, thị trường Tết, giáo dục, phòng, chống sạt lở và khai thác đất trái phép, thu - chi ngân sách tại Trạm Y tế xã.

Trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã tổ chức 04 điểm tiếp xúc cử tri, có 142 cử tri tham dự, 22 lượt cử tri phát biểu, phản ánh 40 vấn đề; 30 vấn đề được trao đổi, trả lời trực tiếp, 10 vấn đề được tổng hợp chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Nội dung tập trung vào giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sạch, đất đai, tài sản công, an ninh trật tự, chính sách xã hội, nhà ở, giáo dục và quản lý nhà nước ở cơ sở.

Sau Kỳ họp thứ 3, HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, các Tổ đại biểu HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tiếp xúc cử tri tại các điểm theo kế hoạch, có 279 lượt cử tri tham dự và ghi nhận 38 ý kiến, kiến nghị. Trong đó, 19 ý kiến được đại biểu HĐND xã, lãnh đạo UBND xã và đại diện các cơ quan, đơn vị trao đổi, giải trình, trả lời trực tiếp; 07 ý kiến tại các điểm tiếp xúc có đại biểu HĐND tỉnh tham dự được đại biểu HĐND tỉnh trả lời, nâng tổng số ý kiến được trả lời tại hội nghị lên 26; 12 ý kiến liên quan đến 10 nội dung còn lại được tổng hợp, chuyển UBND xã và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Nội dung chủ yếu liên quan đến đất

đai, giao thông nông thôn, điện, thủy lợi, sạt lở và cơ sở vật chất nhà sinh hoạt văn hóa ấp. Đến thời điểm báo cáo, các ý kiến, kiến nghị qua các đợt tiếp xúc cử tri đã được UBND xã và các cơ quan liên quan trả lời đầy đủ, không còn tồn đọng; cử tri đồng thuận với nội dung trả lời.

Thường trực HĐND xã xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ vào thứ Năm hằng tuần tại trụ sở HĐND - UBND xã. Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026 có 52 ngày tiếp công dân theo lịch, gồm 26 ngày trong 6 tháng cuối năm 2025 và 26 ngày trong 6 tháng đầu năm 2026. Qua các ngày trực không phát sinh lượt công dân đến; không ghi nhận ý kiến, yêu cầu, phản ánh hoặc kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được

Tổ chức bộ máy chính quyền xã sau sắp xếp cơ bản được kiện toàn, hoạt động từng bước ổn định; chức năng quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công thiết yếu được duy trì, không để gián đoạn. Việc phân cấp, phân quyền bước đầu phát huy tính chủ động của cấp xã, rút ngắn đầu mối xử lý công việc và tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

Hoạt động của HĐND xã, UBND xã, các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp cơ bản bám sát chức năng, nhiệm vụ. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến và giải quyết đúng hạn ở mức cao; việc sử dụng iOffice, chữ ký số, thư điện tử công vụ, số hóa hồ sơ và các mô hình hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số có chuyển biến tích cực. Công tác tiếp xúc cử tri, giám sát, khảo sát được tổ chức theo chương trình, tập trung vào những vấn đề thiết thực ở cơ sở. Tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định; công tác phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm, tuần tra bảo đảm trật tự an toàn giao thông, quản lý đối tượng và phòng cháy, chữa cháy được triển khai thường xuyên, không để hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

2. Khó khăn, hạn chế

Biên chế cán bộ, công chức, viên chức còn thiếu; nhiều vị trí phải kiêm nhiệm, nhất là lĩnh vực chuyên sâu và các nhiệm vụ mới.

Cơ sở vật chất, thiết bị chưa đồng bộ; một số thiết bị xuống cấp; hệ thống truyền thanh hư hỏng; thiết bị phục vụ truyền thông số và công ích còn thiếu.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phần mềm chuyên ngành có thời điểm lỗi, chậm; dữ liệu giữa một số hệ thống chưa liên thông đồng bộ; một bộ phận người dân còn cần hỗ trợ khi thực hiện dịch vụ số.

Công tác quản lý lực lượng dân quân tự vệ, quân nhân dự bị gặp khó do nhiều người đi làm ăn xa; thao trường, bãi tập còn hạn chế.

Đối với lĩnh vực an ninh, trật tự, địa bàn sau sắp xếp rộng, giao thông kênh rạch phức tạp nên việc tiếp cận vùng sâu, vùng xa có lúc còn chậm; Tranh chấp, khiếu kiện liên quan đất lâm nghiệp còn kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh phức tạp về an ninh, trật tự.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan là mô hình tổ chức, phạm vi nhiệm vụ và hệ thống văn bản hướng dẫn có nhiều nội dung mới; khối lượng nhiệm vụ chuyển về cấp xã tăng nhanh trong khi biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất và hạ tầng số chưa được bổ sung tương xứng; một số phần mềm, cơ sở dữ liệu do cấp trên quản lý chưa ổn định hoặc chưa liên thông đầy đủ.

Nguyên nhân chủ quan là công tác rà soát, chuẩn hóa một số quy trình nội bộ, vị trí việc làm, cơ chế phối hợp chưa theo kịp yêu cầu; kỹ năng tham mưu, nghiệp vụ chuyên ngành và kỹ năng số của một bộ phận cán bộ chưa đồng đều; việc cung cấp, đối chiếu số liệu giữa một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, còn phát sinh số liệu chưa thống nhất.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế làm việc và đề án vị trí việc làm.

Tiếp tục cập nhật, phân nhóm 341 nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; chuẩn hóa quy trình xử lý, xác định rõ đầu mối phối hợp; tổng hợp kịp thời các nội dung chồng chéo, chưa đủ điều kiện hoặc còn vướng mắc để đề nghị cơ quan chuyên môn hướng dẫn.

Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; theo dõi riêng hồ sơ trước hạn, đúng hạn, trễ hạn, bổ sung; xử lý lỗi hệ thống; tăng tỷ lệ trả kết quả điện tử và khảo sát mức độ hài lòng thực chất.

Hoàn thiện số hóa hồ sơ, dữ liệu lưu trữ; tăng kết nối, liên thông dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin; bổ sung thiết bị và nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, gắn với tình huống thực tế; tăng cường hướng dẫn trực tiếp, hỗ trợ từ xa và đầu mối tư vấn nghiệp vụ của các sở, ngành.

Tăng cường tiếp công dân, đối thoại, nắm tình hình Nhân dân; giải quyết kịp thời kiến nghị cử tri, đơn thư và các vấn đề an ninh, trật tự phát sinh.

Công an xã, tiếp tục nắm chắc địa bàn, chủ động tham mưu xử lý các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện kéo dài, không để hình thành điểm nóng; tăng cường phối hợp với Bộ đội Biên phòng, tuần tra đêm và phát huy mô hình camera an ninh. Đẩy nhanh điều chỉnh, làm sạch dữ liệu dân cư; bố trí lực lượng hỗ trợ người dân cập nhật căn cước, thông tin cư trú; củng cố, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; rà soát nhu cầu đầu tư, nâng cấp trụ sở, phòng tiếp dân, kho lưu trữ và nơi trực chiến.

Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện kết luận, kiến nghị; định kỳ đối chiếu số liệu giữa các cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh trách nhiệm người đứng đầu và công chức thực thi nhiệm vụ.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương

Tiếp tục hoàn thiện, hướng dẫn đồng bộ về phân cấp, phân quyền, vị trí việc làm, quản lý viên chức, tài sản công và quy trình thực hiện các nhiệm vụ chuyên ngành tại cấp xã.

Chuẩn hóa, liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và phần mềm chuyên ngành; khắc phục tình trạng lỗi, chậm, dữ liệu không đồng bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Đối với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh

Xem xét sớm bố trí kinh phí sau thẩm định hồ sơ đối với 03 người hoạt động không chuyên trách cấp xã (721.665.000 đồng) và 32 người hoạt động không chuyên trách ở ấp nghỉ do cơ cấu, kiện toàn đội ngũ (6.295.111.290 đồng).

Bố trí nguồn lực sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị, hệ thống truyền thanh và hạ tầng số cho các đơn vị; nâng cấp trụ sở, phòng tiếp dân, kho lưu trữ, nơi trực chiến của Công an xã. Hỗ trợ Ban Chỉ huy Quân sự xã sửa chữa trụ sở tại ấp Lung Sen, xây dựng vọng gác, bổ sung thiết bị, phương tiện và kinh phí hoạt động.

Tăng cường tập huấn chuyên sâu, hỗ trợ kỹ thuật và cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành với cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ mới.

3. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và cơ quan liên quan

Sở Nội vụ hướng dẫn tuyển dụng, bố trí, sử dụng và đào tạo đội ngũ; duy trì đầu mối giải đáp nghiệp vụ cho cấp xã.

Các cơ quan quản lý hệ thống thông tin, đất đai và cơ sở dữ liệu chuyên ngành kịp thời khắc phục lỗi, tăng khả năng liên thông, hỗ trợ người sử dụng; các sở chuyên ngành tăng cường hướng dẫn trực tiếp đối với những lĩnh vực mới giao cho cấp xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở xã U Minh sau sắp xếp đơn vị hành chính. UBND xã U Minh báo cáo Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền xem xét./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Khánh Duy